

Số: 2110/QĐ-KHXH

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023

CHỦ TỊCH VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 99/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1506/QĐ-TTg ngày 02/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 2643/QĐ-BTC ngày 07/12/2022 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Kế hoạch – Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 cho các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Căn cứ dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Trưởng ban Ban Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- KBNN;
- KBNN nơi giao dịch (gửi qua đơn vị sử dụng ngân sách);
- Lưu: VT, Ban KH-TC.



Nguyễn Đức Minh

Phụ lục

DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023

Đơn vị: Viện Nhà nước và Pháp luật

Mã số: 1058948

Mã KBNN: 0014

(Kèm theo Quyết định số 2140/QĐ-KHXXH ngày 30 tháng 12 năm 2022)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Nội dung	Tổng số
I. TỔNG SỐ THU, CHI, NỢP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	
1. Tổng số thu	100.000
- Thu bán tạp chí	100.000
2. Chi từ nguồn thu được để lại	100.000
- Bán tạp chí	100.000
3. Số nộp ngân sách Nhà nước	-
II. DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	8.644.808
1. Sự nghiệp khoa học công nghệ (loại 100-102)	8.644.808
1.1 Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	1.685.000
Trong đó: + Kinh phí được giao khoán	1.685.000
+ Kinh phí không được giao khoán	
1.2 Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
1.3 Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	6.893.758
1.4 Kinh phí tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	66.050

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Minh

THÔNG BÁO DỰ TOÁN NSNN NĂM 2023

Kính gửi: VIỆN NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT

Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam thông báo giao dự toán NSNN năm 2023 của đơn vị gồm các khoản sau:

Đơn vị: 1.000 đồng

Mục	T/mục	Tên mục	Số tiền
		A. TỔNG SỐ THU, CHI, NỢP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	
		1. Tổng số thu	100.000
		- Thu bán tạp chí	100.000
		2. Chi từ nguồn thu được để lại	100.000
		- Bán tạp chí	100.000
		3. Số nộp ngân sách Nhà nước	-
		B. DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	8.644.808
LOẠI 100-102		SỰ NGHIỆP KHOA HỌC CÔNG NGHỆ	8.644.808
		I. KINH PHÍ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ	1.685.000
7000		Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	1.685.000
	7017	<i>Chi khoản thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học theo chế độ quy định</i>	<i>1.685.000</i>
		3. Đề tài, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học	1.685.000
		<i>3.1. Đề tài nhiệm vụ cấp Bộ</i>	<i>1.005.000</i>
		Hiệu quả kiểm soát quyền lực nhà nước trong quá trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam	145.000
		Giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại bằng phương thức tòa án ở Việt Nam hiện nay trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư	145.000
		Áp dụng pháp luật quốc tế trong phòng ngừa, giải quyết chiến tranh phức hợp	145.000
		Thế chế pháp luật đối với kinh tế hộ gia đình ở Việt Nam	140.000
		Chính sách, pháp luật về phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực nông nghiệp ở Việt Nam hiện nay	140.000
		Cải cách tư pháp hình sự ở Việt Nam hiện nay: Thực trạng và giải pháp	140.000
		Báo cáo thường niên 2023: Đánh giá 10 năm triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013	150.000
		<i>3.2. Đề tài nhiệm vụ cấp cơ sở</i>	<i>680.000</i>
		II. KINH PHÍ CHI LƯƠNG VÀ HOẠT ĐỘNG BỘ MÁY	6.713.258
6000, 6050, 6100, 6300		* Tiền lương, tiền công, phụ cấp lương và các khoản đóng góp (đã bao gồm KP làm ngoài giờ, trực lễ tết)	5.173.000
6050, 6100, 6300, 6750		* Chi trả lương lao động hợp đồng	124.000
6200		Khen thưởng	51.000
6250		Phúc lợi tập thể	50.000
6500		Thanh toán dịch vụ công cộng	50.000
	6503	Thanh toán tiền nhiên liệu	35.000



Mục	T/mục	Tên mục	Số tiền
	6504	Thanh toán tiền VSMT	15.000
6550		Vật tư văn phòng	80.000
6600		Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	60.000
6650		Hội nghị	20.000
6700		Công tác phí	135.000
6850		Chi đoàn vào	22.000
6900		Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng	125.000
	6902	Sửa chữa ô tô	35.000
	6949	Các tài sản và công trình hạ tầng cơ sở khác (bao gồm KP bảo trì phần mềm kế toán 5trđ)	90.000
7000		Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	703.000
	7049	Chi phí khác	703.000
		1. Tạp chí	311.000
		- Tạp chí tiếng Việt	311.000
		2. Thông tin - Tư liệu - Thư Viện	77.000
		- Kinh phí mua sách, báo, tạp chí trong nước	24.000
		- Kinh phí bảo quản sách	8.000
		- Kinh phí xây dựng CSDL, số hóa tài liệu, khai thác tư liệu	45.000
		3. Hội thảo khoa học:	90.000
		<i>Hoàn thiện thể chế kinh tế đáp ứng mục tiêu phát triển bền vững</i>	90.000
		4. Nhiệm vụ khác: Đóng góp ý kiến các văn bản pháp luật cho các Bộ, Ngành	200.000
		5. Công nghệ thông tin	25.000
7750		Chi phí khác	120.258
		1. Hỗ trợ chức danh đội trưởng, đội phó đội PCCC cơ sở	6.258
		2. Kinh phí hoạt động của ban thanh tra nhân dân	4.000
		3. Ban chỉ huy quân sự, tự vệ	10.000
		4. Chi khác	100.000
		III. KINH PHÍ MUA SẮM VÀ SỬA CHỮA	180.500
6950		Mua sắm tài sản dùng cho công tác chuyên môn	180.500
	6999	Mua sắm TSCĐ khác	180.500
		IV. KINH PHÍ TIẾT KIỆM 10% ĐỂ THỰC HIỆN CẢI CÁCH TIỀN LƯƠNG	66.050



Nguyễn Đức Minh